

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 348/2019/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị O, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Cụm 5, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Cụm 5, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị O và anh Nguyễn Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Đinh Thị O và anh Nguyễn Xuân T có 03 con chung là các cháu Nguyễn Giản Đ, sinh ngày 22/6/2005; Nguyễn Thị Xuân P, sinh ngày 26/02/2007 và Nguyễn Xuân Thành Đ, sinh ngày 11/02/2009. Hai bên thoả thuận chị Đinh Thị O nuôi cháu Nguyễn Giản Đ, anh Nguyễn Xuân T nuôi cháu Nguyễn Thị Xuân P và cháu Nguyễn Xuân Thành Đ cho đến khi cháu Đ, cháu P và cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Chị Đinh Thị O và anh Nguyễn Xuân T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung

cho nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Chị Đinh Thị O và anh Nguyễn Xuân T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công sức, về nợ: Chị Đinh Thị O và anh Nguyễn Xuân T xác định không có công sức, nợ chung.

2.3. Án phí: Chị Đinh Thị O tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị O đã nộp tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014262 ngày 23/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Trả lại chị Đinh Thị O số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- UBND xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Doãn Văn Tuyển

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

- (1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
- (4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).